

Số: 01/KH-UBND

Thái Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Phát triển Kinh tế - Xã hội xã Thái Sơn năm 2024

Thực hiện Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 xã Thái Sơn. UBND xã Thái Sơn xây dựng Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024 như sau:

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2024 là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXXIII. Tốc độ tăng trưởng kinh tế có nhiều khởi sắc, tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định; các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội ngày càng phát triển; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Năm 2024 xã được huyện đầu tư mở rộng nâng cấp tuyến đường trục xã đi Hoà Sơn, đây là một thuận lợi kết nối giao thông với các trục đường lớn của huyện, thông thương với các xã lân cận và tỉnh Thái Nguyên; tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, phát triển các ngành dịch vụ, thương mại... thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó còn có những khó khăn, thách thức như: thời tiết và các loại dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, giá cả thị trường không ổn định là những thách thức to lớn đối với đời sống, sản xuất của Nhân dân; công tác quản lý đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn nhiều tiềm ẩn. Tiềm lực về kinh tế của xã còn yếu, thu ngân sách trên địa bàn thấp, nguồn ngân sách địa phương hạn hẹp. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trong năm 2024, Các cấp uỷ đảng, Chính quyền, cả hệ thống chính trị từ xã tới thôn phải vào cuộc, tiếp tục đổi mới, năng động, sáng tạo vận dụng thời cơ, các yếu tố thuận lợi, vượt qua các khó khăn, thách thức; huy động và vận động nhân dân chung sức, đồng lòng phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của địa phương.

II. CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI NĂM 2024

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông nghiệp: Duy trì và nâng cấp thương hiệu và các sản phẩm từ gạo nếp cái hoa vàng trên thị trường, đồng thời nâng cao năng suất và chất lượng gạo Nếp cái hoa vàng. Phấn đấu đưa một số sản phẩm tiềm năng của địa phương thành sản phẩm OCOP. Tiếp tục thực hiện mô hình canh tác lúa thân thiện với môi trường.

1.2. Chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản: Duy trì 70ha diện tích nuôi trồng thủy sản, đăng ký các sản phẩm nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn Việt Gáp; chú trọng thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc khử trùng, phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ Vác xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi.

2. Về đất đai, môi trường

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, phân đấu lập hồ sơ cấp và trao 100% giấy chứng nhận cấp sau dồn điền đổi thửa và hiến đất làm đường cho các hộ dân đủ điều kiện. Quản lý tốt nguồn đất công ích, xây dựng phương án gia hạn, đấu thầu các thửa đất hết hạn theo quy định.

Duy trì hoạt động của các Tổ vệ sinh môi trường, thu phí dịch vụ môi trường theo quy định, thường xuyên tổ chức phát động thực hiện phong trào ngày Chủ nhật xanh, không để phát sinh các điểm tồn lưu rác thải trên địa bàn.

3. Xây dựng Nông thôn mới, đô thị

Đăng ký và chỉ đạo, hướng dẫn thôn Quê Sơn và Giang Tân hoàn thành các tiêu chí về đích thôn NTM kiểu mẫu năm 2024.

Tập trung hoàn thành việc vận động hiến đất mở rộng đường, giải phóng mặt bằng tuyến đường trục liên xã. Thực hiện kế hoạch sáp nhập xã theo phương án và sự chỉ đạo của cấp trên.

4. Lĩnh vực tài chính

Tập trung chỉ đạo hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2024. Hoàn thành vượt mức thu ngân sách, tập trung vào các khoản thu lớn như thu tiền sử dụng đất, thuế, phí lệ phí, thuế thu nhập cá nhân.

5. Cải cách hành chính

Tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình Một cửa liên thông và Chính quyền thân thiện.

Duy trì nghiêm chế độ, lề lối, tác phong làm việc của CB,CC, phấn đấu 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Giải quyết 100% đơn thư thuộc thẩm quyền, thực hiện tốt công tác tiếp dân, tăng cường công tác tiếp xúc đối thoại với nhân dân

6. Quốc phòng- An ninh

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, hoàn thành 100% chỉ tiêu huấn luyện và chỉ tiêu tuyển quân. Tiếp tục cấp CCCD và định danh điện tử cho thanh niên đến tuổi đảm bảo đạt 100%. Giữ vững 5/5 thôn đảm bảo về ANTT.

7. Các chỉ tiêu văn hoá

- Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia 3/3 trường; phấn đấu xếp loại giáo dục của 3 nhà trường tăng hơn so năm học 2022-2023. Mức xếp loại chung về giáo dục của xã xếp trong top 10 trên toàn huyện.

- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt từ 95% trở nên; 5/5 thôn đạt danh hiệu Thôn văn hóa (= 100%). 5/5 cơ quan đạt Cơ quan văn hóa.

8. Lao động TBXH

- Giải quyết việc làm mới cho 180 người, xuất khẩu lao động: 4 người trở lên

- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chỉ tiêu trên giao.

9. Y tế, Dân số, Bảo hiểm

- Duy trì trạm chuẩn Quốc gia về y tế. Thực hiện lập hồ sơ đăng ký cấp thẻ BHYT cho 100% người dân thuộc ATK; vận động BHXH tự nguyện đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

- Mức giảm tỷ lệ sinh: 0,04%

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,12%

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 10%

- Tỷ lệ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 100%.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế, sản xuất Nông nghiệp: Nâng cao hoạt động của các Hợp tác xã. Tập trung cao chỉ đạo phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn bảo vệ môi trường; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất, ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học trong sản xuất. Liên kết hỗ trợ giống, phân bón cho nhân dân; tập huấn kỹ thuật, áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất. Nạo vét, khơi thông hệ thống kênh mương đảm bảo cho sản xuất; Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

2. Đất đai, Môi trường: Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất đai trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về đất đai, không để xảy ra vi phạm nghiêm trọng; tăng cường quản lý quỹ đất công ích; Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường, phối hợp với Hội LHPN đẩy mạnh việc thực hiện Đề án hướng dẫn, thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

3. Xây dựng nông thôn mới, đô thị: Duy trì và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới; Tập trung huy động vốn hoàn thành các danh mục dự án công trình đầu tư xây dựng năm 2024, quản lý tốt chất lượng các công trình thi công trên địa bàn. Chỉ đạo các thôn xây dựng kế hoạch thực hiện các công trình đã đăng ký. Tăng cường công tác vận động nhân dân hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn, vận động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật.

4. Tài chính, ngân sách: Hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2024. Thực hiện tốt các biện pháp tăng thu ngân sách, tập trung vào các khoản thu lớn. Điều hành chi ngân sách Nhà nước bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn và tiết kiệm triệt. Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, kiên cố hóa trường, lớp học.

5. Văn hóa, Lao động- thương binh và xã hội: Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở. Thực hiện nghiêm túc việc bình xét gia đình văn hóa, các danh hiệu văn hóa và rà soát thống kê hộ Nghèo, cận nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo. Làm tốt công tác an sinh xã hội, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

6. Giáo dục và đào tạo: Huy động các nguồn lực hoàn thành kế hoạch, nâng cao tỷ lệ kiên cố hóa, củng cố cơ sở vật chất trường lớp học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, đào tạo. Nâng cao chất lượng dạy và học ở cả ba cấp, chú trọng nâng cao chất lượng đại trà, quan tâm đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giáo viên giỏi.

7. Y tế, Dân số, Bảo hiểm: Trục tại trạm 24/24, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh. Thực hiện tốt công tác KHHGD, giảm tỷ lệ sinh và mất cân bằng giới tính. Tập trung hoàn thiện hồ sơ cấp BHYT cho người dân và vận động BHXH tự nguyện. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Quốc phòng- An ninh, xây dựng Chính quyền: Bảo đảm vững chắc, ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tuyên truyền, vận động thanh niên hăng hái thực hiện NVQS, kịp thời động viên, khen thưởng các thanh niên viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền gắn vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý nhà nước. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết các TTHC cho nhân dân, tăng cường đối thoại với người dân; tập trung giải quyết dứt điểm đơn thư mới phát sinh. Duy trì tốt lễ lối, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao hiệu quả mô hình Chính quyền thân thiện, Công an thân thiện.

9. Thường xuyên phối hợp với MTTQ và các Đoàn thể chính trị xã hội, tăng cường công tác tuyên truyền các Chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước; tích cực phối hợp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu năm 2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nêu trên, các ngành, các đơn vị, các thôn cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình, ngành mình; Chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết tham mưu thực hiện, giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc, trọng tâm, trọng điểm ngay từ đầu năm; Đồng thời phối hợp với MTTQ và các Đoàn thể chính trị xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên và toàn thể nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, góp phần hoàn thành thắng lợi, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng năm 2024.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 của UBND xã Thái Sơn./.

Nơi nhận:

- VP UBND huyện;
- Phòng TCKH huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Cán bộ, công chức UBND xã;
- Các nhà trường, Trạm y tế;
- Các thôn;
- Lưu VP.



CHỦ TỊCH

Hoàng Đăng Hà

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**Xã Thái Sơn**

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 16/01/2024
của UBND xã Thái Sơn)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Ghi chú
I	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ			
1	Thu - Chi ngân sách	Tr.đồng	5.670	
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tr.đồng	932	
3	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	2.205	
	- Thóc	Tấn	2.060	
	- Ngô	Tấn	145	
4	Chăn nuôi			
	- Tổng đàn trâu	Con	55	
	- Tổng đàn bò	Con	750	
	- Tổng đàn lợn	Con	8.217	
	- Tổng đàn gia cầm	Con	86.589	
	- Sản lượng thịt hơi các loại	Tấn	1.460	
II	CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG			
1	Dân số trung bình	Người	5.943	
	- Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,04	
	- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,12	
2	Giáo dục và đào tạo			
	- Quy mô trường	Trường	3	
	- Số học sinh có mặt đầu năm	Học sinh	1.483	
	- Tỷ lệ kiên cố hoá trường, lớp học	%	94,7	
	- Số trường đạt chuẩn quốc gia (MĐ 1, 2 lũy kế)	Trường	3	
3	Số xã đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	Giữ đạt	
4	Y tế			
	- Xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020	Xã, thị trấn	Giữ đạt	
	- Số giường bệnh ở trạm y tế xã/phường/thị trấn	Giường	5	
	- Tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị trấn có bác sỹ	%	100	
	- Tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị	%	100	

	trần có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi			
5	BHYT, BHXH tự nguyện, BHXH bắt buộc			
	- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	99,6	
	- Số người tham gia BHXH bắt buộc	Người	520	
	- Số người tham gia BHXH tự nguyện	Người	841	
6	Lao động - Việc làm			
	- Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới	Người	170	
	<i>Trong đó: Xuất khẩu lao động</i>	<i>Người</i>	4	
7	An sinh xã hội			
	- Số hộ nghèo giảm còn	Hộ	11	
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,85	
	- Số người cai nghiện bắt buộc	Người	1	
8	Văn hoá			
	- Số thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá	Thôn, tổ dân phố	5	
	- Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá	%	100	
	- Hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá	Gia đình	1.240	
	- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá	%	96,2	
9	Môi trường			
	- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	
	- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom	%	96	
	- Tỷ lệ chất thải rắn thu gom được xử lý HVS	%	98	
10	An toàn thực phẩm			
	- Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap	%	63	
	- Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh quả theo tiêu chuẩn VietGap	%	65	
	- Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap	%	63	

	- Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap	%	56	
	- Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap	%	54	
	- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp GCN ATTP	%	95	
	- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được cấp GCN ATTP theo quy định	%	98,6	
11	Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới			
	- Số thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Thôn	2	
12	Chỉ tiêu cải cách hành chính			
	Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết và trả công dân đúng hạn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện	%	99	